

# VAI TRÒ CỦA TƯ DUY PHẢN BIỆN ĐỐI VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ CỦA SINH VIÊN

BÙI NGỌC QUÂN <sup>1)</sup>

*Tóm tắt: Từ thực tiễn nâng cao chất lượng giáo dục đại học đang đặt ra yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, nhằm phát huy tính tích cực, sáng tạo của sinh viên. Bài viết này góp phần làm rõ vai trò của tư duy phản biện đối với việc phát triển năng lực, trí tuệ của sinh viên, và qua đó đề xuất một số phương pháp cơ bản nhằm bồi dưỡng năng lực cho sinh viên thông qua hoạt động dạy và học để góp phần thực hiện mục tiêu, yêu cầu đào tạo ở các trường đại học hiện nay.*

*Từ khóa: Tư duy phản biện, vai trò của tư duy phản biện, bồi dưỡng tư duy phản biện.*

Mục tiêu chủ yếu của dạy và học ngày nay là đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH-HĐH) đất nước và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Vì vậy, để nâng cao chất lượng đào tạo, trong giáo dục đại học đã tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp và xem việc đổi mới phương pháp dạy học như là khâu đột phá cho quá trình này. Bên cạnh việc trang bị cho sinh viên hệ thống tri thức khoa học toàn diện, kỹ năng thực hành và các phẩm chất cần thiết khác, thì việc bồi dưỡng năng lực tư duy, trong đó có tư duy phản biện cho sinh viên là đặc biệt quan trọng.

Tư duy phản biện là tư duy có suy xét, phân tích, đánh giá và tìm hiểu thông tin với thái độ hoài nghi tích cực, sau đó lập luận và chứng minh lập luận ấy bằng những thông tin kiểm chứng được để đưa ra một kết luận cuối cùng mang tính thuyết phục, phù hợp với thực tiễn và quy luật logic, nhằm giải quyết các vấn đề đặt ra. Về bản chất, tư duy phản biện là một quá trình tư duy biện chứng, bao gồm sự phân tích, đánh giá một thông tin đã có theo các cách nhìn khác, góp phần làm sáng tỏ và khẳng định tính chân thực của

vấn đề đặt ra. Trọng quá trình ấy, sự suy luận thường diễn ra theo lối mở, số lượng các giải pháp không giới hạn, bao hàm cả việc xây dựng các điều kiện, các quan điểm và ý tưởng khoa học để đi đến kết luận đúng đắn vấn đề đặt ra.

Như vậy, vấn đề tư duy phản biện nếu được quan tâm đúng hướng, sẽ có vai trò to lớn đối với việc phát triển trí tuệ của sinh viên trước yêu cầu thực tiễn hiện nay, cụ thể như sau:

*Một là, tư duy phản biện góp phần quan trọng vào việc phát huy tính tích cực, chủ động trong nhận thức chân lý của sinh viên.*

Một sinh viên nếu có tư duy phản biện sẽ giúp họ chủ động tự đặt ra câu hỏi, tự đi tìm các thông tin liên quan để giải đáp các vấn đề vướng mắc hơn là tiếp nhận thụ động lời giải đáp từ người khác. Khi đó, họ chủ động vượt qua ngưỡng rụt rè, e ngại, những mặc cảm hay chứng "tâm lý (với sự động viên, hỗ trợ, khuyến khích từ giảng viên) để dần dần có được sự mạnh dạn, tự tin trình bày và bảo vệ chính kiến của mình. Họ tự trang bị cho mình những kỹ năng cần thiết, đặc biệt là "kỹ năng

<sup>1)</sup> ThS, Giảng viên Khoa Triết học Mác - Lênin, Trường Sĩ quan Chính trị.

mềm” như: kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp, sáng tạo...

Bên cạnh đó, việc sinh viên chủ động đặt ra nhiều câu hỏi về vấn đề mình quan tâm và đang tìm cách giải quyết sẽ thúc đẩy tư duy độc lập, tư duy phản biện và tư duy sáng tạo của họ. Như Albert Einstein đã từng nói: Điều quan trọng là đừng bao giờ ngừng đặt câu hỏi. Bởi lẽ, khi người học càng đặt nhiều câu hỏi bao nhiêu thì trí não của họ sẽ linh hoạt hơn, tư duy nhiều hơn và họ sẽ hiểu về vấn đề đó nhanh hơn bấy nhiêu. Những sinh viên có tính sáng tạo cao thường biết vượt qua cái “bóng” của mình, thoát khỏi lối mòn trong tư duy để đặt ra câu hỏi cần giải đáp. Những câu hỏi đó không phải là những lời phê phán hay chỉ trích như một số người thường hiểu, mà chỉ đơn giản là chất vấn, thăm dò, nêu ý kiến về vấn đề đang quan tâm ở nhiều chiều khác nhau. Qua đó, họ sẽ có thái độ hoài nghi khoa học, muốn khám phá, thích quan sát, biết đặt ra và trả lời những câu hỏi ngược chiều, khác biệt; đồng thời, tìm mọi thông tin liên quan để kiểm chứng những quan điểm, củng cố niềm tin của bản thân đối với những kiến thức đã tiếp thu được trong quá trình học tập, công tác cũng như trong cuộc sống.

*Hai là, tư duy phản biện giúp sinh viên huy động toàn bộ kiến thức, trí tuệ của bản thân để có cái nhìn tổng hợp và chính xác về những vấn đề quan tâm.*

Tư duy phản biện là một mắt khâu trong quy trình nhận thức. Vì vậy, sinh viên thường sử dụng thao tác này để thu thập, xử lý thông tin để có một kết luận logic. Ngoài ra, tư duy phản biện luôn có tính liên tục vì trong quá trình tư duy, sinh viên phải dựa vào vốn kiến thức, kinh nghiệm đã tích lũy và lòng tin cá nhân để phân tích vấn đề cần phản biện; từ đó suy

luận để đi đến những kết luận xa hơn, logic hơn. Suy luận có vai trò đặc biệt trong tư duy phản biện, vì cả suy luận và đánh giá suy luận đều có ý nghĩa tích cực. Một luận cứ thường được xây dựng trên những giả thiết được gọi là tiên đề. Từ tập hợp các tiên đề này, tác giả của luận cứ áp dụng các lý luận logic hình thức - một bộ phận của tư duy phản biện để suy luận và đi đến kết luận.

Tư duy phản biện giúp cho sinh viên đánh giá luận cứ, xem có thể chấp nhận hay cần loại bỏ. Về thực chất, tập hợp các tiên đề được xây dựng trên nền tảng kiến thức được tích lũy của người đưa ra luận cứ. Như thế, nếu suy luận không phạm lỗi logic hình thức, thì kết luận sẽ đúng, nếu tiên đề đúng. Còn ngược lại, nếu suy luận phạm lỗi logic, thiếu căn cứ thì kết luận đó là sai và sẽ trở thành “ngụy biện”. Vì vậy, trong tư duy phản biện, khả năng suy luận là yếu tố then chốt. Sinh viên khi có tư duy phản biện thường có sự suy luận tốt để phát hiện nhanh bản chất của đối tượng, nhất là những mặt bất cập, hạn chế của nó. Ở khía cạnh này, có thể nói, tư duy phản biện là thước đo năng lực học tập, nhận thức và làm việc của mỗi sinh viên. “Tầm quan trọng của tư duy phản biện xuất phát từ bản chất của quá trình tư duy, quá trình này vốn ẩn chứa quá nhiều những yếu tố chủ quan lẫn sự tác động của nhân tố khách quan nên rất thường dẫn đến những phán đoán hay kết luận không chính xác. Tư duy phản biện đóng vai trò như một công tố viên, chỉ ra những thiếu sót thường gặp trong quá trình tư duy và đưa ra những kiến giải cho một sự lựa chọn tối ưu có thể có”<sup>(1)</sup>.

<sup>(1)</sup> Đỗ Kiên Trung, “Vai trò của tư duy phản biện và những yêu cầu cho việc giảng dạy ở Việt Nam”, *Tạp chí Phát triển và hội nhập* (5), 2012, tr. 80 - 83.

*Ba là, cùng với tư duy độc lập, tư duy phản biện có vai trò là nền tảng để sinh viên phát triển tư duy sáng tạo của mình.*

Trong khoa học, tư duy phản biện được coi là khởi điểm của mọi phát minh. “Tư duy sáng tạo, kiểu tư duy dựa trên logic và tưởng tượng để tạo ra những hình ảnh, ý tưởng và sự vật mới, chưa có từ trước tới nay”<sup>(2)</sup>. Sẽ không có tư duy sáng tạo và hoạt động sáng tạo nếu không có tư duy phản biện và năng lực phản biện. Theo tác giả Nguyễn Cảnh Toàn: “Muốn có óc sáng tạo phải có óc phê phán, muốn có óc phê phán phải có tinh thần độc lập. Thật vậy, sáng tạo là làm ra một sản phẩm mới tốt hơn sản phẩm cũ, óc phê phán giúp đánh giá sản phẩm, xuất phát từ suy nghĩ độc lập của mình”; “tư duy sáng tạo phát triển từ tư duy độc lập, tư duy phản biện”<sup>(3)</sup>. Tư duy phản biện là bước đi thiết yếu dẫn đến tư duy sáng tạo. Tư duy phản biện giúp cho sinh viên có một cái nhìn tích cực, tránh cái sai, cái xấu, cái lỗi thời để hướng đến cái mới, tiến bộ hơn, tốt hơn, hoàn hảo hơn, có ích hơn trên con đường không ngừng sáng tạo. Vì vậy, một sinh viên sẽ có ích cho xã hội khi họ thực sự trở thành một người có khả năng tư duy độc lập và khả năng sáng tạo.

Với phương pháp tư duy phản biện, sinh viên lúc nào cũng sẵn sàng động não, suy luận và đánh giá. Trước khi chấp nhận bất cứ ý kiến nào, sinh viên phải chủ động phân tích và đánh giá vấn đề. Quá trình đó giúp họ hình thành, củng cố, phát triển tư duy độc lập và tư duy phản biện ngày càng vững. Họ thường xuyên phải tư duy về mọi yếu tố có liên quan, tìm kiếm thêm thông tin mới ngoài những gì đã được “phơi bày”. Hơn nữa, sinh viên còn phải xem xét vấn đề ở nhiều chiều khác nhau, có cái nhìn toàn diện và phải tiên đoán những khả năng có thể xảy ra trong

tương lai; có nghĩa là, cần phải có khả năng tư duy sáng tạo. Vì vậy, tư duy độc lập và tư duy phản biện là cơ sở nền tảng và với kiến thức, kinh nghiệm tích lũy thành hệ thống, sinh viên sẽ có điều kiện phát triển tư duy sáng tạo của mình. Việc “kết hợp giữa tư duy phản biện và tư duy sáng tạo, tạo nên một hệ phương pháp tư duy rất hữu hiệu. Nó làm cho quá trình tư duy của người học hiệu quả hơn một cách tự nhiên”<sup>(4)</sup>.

Như vậy, tư duy phản biện có một vai trò hết sức to lớn, là cơ sở giúp sinh viên tiếp thu, tích lũy tri thức và nâng cao năng lực phân tích, giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra một cách có hiệu quả. Để bồi dưỡng, phát triển tư duy phản biện cho sinh viên, trong quá trình dạy học, người giảng viên cần quan tâm thực hiện một số biện pháp cơ bản sau:

*Thứ nhất, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tìm kiếm bằng chứng để bảo vệ cái đúng, củng cố niềm tin thông qua hệ thống câu hỏi gợi ý của giảng viên và các nhiệm vụ giao cho sinh viên.*

Việc xem xét, đánh giá các ý kiến khác nhau và khả năng tìm kiếm các bằng chứng, tranh luận và giải quyết vấn đề trong học tập là các yếu tố cơ bản của tư duy phản biện. Vì vậy, bồi dưỡng tư duy phản biện cho sinh viên, cần rèn luyện cho họ kỹ năng xem xét tinh đầy đủ và có căn cứ trong các lập luận. Người giảng viên cần phải xây dựng được hệ thống câu hỏi nêu vấn đề trong từng bài giảng một cách hợp lý và thiết kế hiệu quả các nhiệm vụ học tập.

<sup>(2)</sup> Trần Kiều, *Giáo dục các vấn đề quốc tế*, Viện Khoa học giáo dục, 2002, tr. 78.

<sup>(3)</sup> Nguyễn Cảnh Toàn, Nguyễn Văn Lê, Châu An, *Khơi dậy tiềm năng sáng tạo*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2004, tr. 126.

<sup>(4)</sup> J. B. Baron, R. J. Sternberg, *Dạy kỹ năng tư duy. Lý luận và thực tiễn*, Dự án Việt - Bỉ, 2000, tr. 38.

Giảng viên cần chuẩn bị kỹ các dạng câu hỏi, các tình huống phù hợp như: các câu hỏi đòi hỏi họ phải giải quyết mâu thuẫn ngay trong bản thân của vấn đề, hoặc phải so sánh vấn đề, chứng minh các vấn đề, giải thích các hiện tượng mới, hệ thống và khái quát các vấn đề. Hiệu quả của giờ học có thể phụ thuộc vào khả năng đặt câu hỏi đúng lúc và đúng cách của giảng viên. Những vấn đề nêu ra có thể cho phép học viên trả lời bằng nhiều cách khác nhau, nhưng yêu cầu họ phải có suy nghĩ độc lập theo một cách tiếp cận và phương pháp nhất định. Theo đó, giảng viên phải gợi mở, dẫn dắt sinh viên trả lời đúng hướng về cả nội dung và phương pháp. Đồng thời, giảng viên không nên cắt ý kiến của sinh viên, mà cần tôn trọng, tạo điều kiện và khuyến khích họ tích cực tham gia giải quyết vấn đề. Trong từng bước, giảng viên phải tạo cho học viên thói quen lập luận chặt chẽ, có căn cứ. Các câu hỏi được đặt ra lần lượt, có thứ tự, nhằm hướng tới sự phân tích các đối tượng từ cụ thể đến trừu tượng. Các lập luận và giải thích phải tập trung vào tư duy có phê phán; thông qua mô hình, cấu trúc, các ví dụ cụ thể, người học sẽ nắm được các khái niệm trừu tượng.

Trong các giờ học, giảng viên cần chú ý thiết kế các nhiệm vụ để sinh viên có điều kiện rèn cách lập luận và tìm kiếm căn cứ cho các lập luận đưa ra. Điều quan trọng nhất trong việc bồi dưỡng tư duy phản biện là rèn cách lập luận cho sinh viên. Để có được các lập luận chính xác, sinh viên phải hiểu được cơ sở cho các lập luận. Đó là những phép suy luận lôgic, là các khái niệm, quy tắc, những công thức. Vì vậy, giảng viên cần thiết kế các nhiệm vụ học tập để qua việc thực hiện những nhiệm vụ đó, sinh viên được tập luyện cách lập luận, được rèn luyện kỹ năng đi tìm bằng

chứng, củng cố niềm tin.

*Thứ hai, tạo cơ hội cho sinh viên tranh luận thông qua trao đổi, thảo luận trên lớp với hệ thống bài tập có chủ định.* Tư duy phản biện là một loại hình tư duy có đặc thù riêng. Tư duy phản biện được hình thành và phát triển trên cơ sở các thao tác tư duy cơ bản như phân tích, tổng hợp, so sánh, trừu tượng hoá, khái quát hoá, cụ thể hoá, hệ thống hoá, quy nạp, suy đoán... Do đó, việc rèn luyện các thao tác tư duy phân tích, tổng hợp, so sánh là yếu tố vô cùng quan trọng để bồi dưỡng khả năng tư duy phản biện. Muốn đánh giá được vấn đề học tập thì sinh viên phải biết phân tích để thấy được chỗ đúng, chỗ sai của lập luận đó. Sau khi tổng hợp được các kiến thức liên quan đến vấn đề, họ phải so sánh các giải pháp để lựa chọn được các lập luận tốt nhất. Vì vậy, giảng viên cần cho sinh viên thảo luận để thấy được ưu, nhược điểm của từng lập luận. Nếu không có phân tích, tổng hợp và so sánh, khái quát hoá thì sự đánh giá, lựa chọn lập luận của sinh viên chỉ là đoán mò, thiếu căn cứ, không tạo được niềm tin cho họ.

Dạy cho người học tư duy phản biện một cách tích cực là làm cho họ nhận ra, hiểu đúng và phê phán những lệch lạc và quan niệm sai của người khác; đồng thời, cho phép kiểm nghiệm và phát hiện những quan niệm của bản thân. Giảng viên cần phát triển tư duy phản biện cho người học trong môi trường hội thoại. Khi tư duy một cách có phê phán, điều quan trọng là tìm ra cái gì ẩn sau các quan điểm và đưa nó ra thảo luận. Vì thế, để bồi dưỡng tư duy phản biện cho sinh viên, giảng viên cần tạo cơ hội cho họ tranh luận và tạo điều kiện để họ xem xét, nghiên cứu, đánh giá các quan điểm, ý tưởng, phương pháp giải quyết vấn đề. Đặc biệt, khi sinh viên mạnh dạn trả lời

câu hỏi và đưa ra những câu hỏi để hỏi thấy, hỏi bạn, đó là lúc họ đang tư duy một cách phê phán về vấn đề tranh luận. Có thể nói, đặt và trả lời câu hỏi là cách rất tốt để bồi dưỡng tư duy phản biện cho sinh viên. Ngoài ra, trong quá trình dạy học, giảng viên cần đưa ra các tình huống có vấn đề để tạo cơ hội cho sinh viên tranh luận. Sau khi đã tìm ra một số ý tưởng hoặc cách giải quyết nhiệm vụ mới, giảng viên cho sinh viên thảo luận để nhận xét đánh giá từng cách giải quyết đó.

Thảo luận là một hình thức học tập quan trọng sau bài giảng. Về cơ bản, với chủ đề thảo luận xác định trước, sinh viên chủ động chuẩn bị nội dung, giảng viên đóng vai trò chỉ đạo, định hướng và kết luận. Tuy nhiên, chủ đề thảo luận của các môn học hiện nay thường quá rộng, thiên về lý luận, chưa thật sát với thực tiễn và phù hợp với đối tượng đào tạo. Trong khi đó, thời gian và tài liệu cần thiết để chuẩn bị thảo luận lại ít, nhiều vấn đề không có điều kiện đi sâu, sinh viên chỉ đơn thuần nhắc lại nhiều điều đã ghi được từ bài giảng, nên tính tranh luận, phản biện của người học còn hạn chế.

Mặt khác, vẫn còn một số giảng viên chuẩn bị đề cương cho buổi thảo luận chưa tốt, dẫn đến thiếu chủ động, thiếu linh hoạt trong nêu vấn đề gợi mở, hướng dẫn sinh viên tranh luận, còn nhiều điểm kết luận chưa thoả đáng. Vì vậy, đổi mới nâng cao chất lượng các buổi thảo luận là việc làm cần thiết hiện nay. Theo hướng này, các khoa chuyên ngành, các bộ môn cần rà soát lại các chủ đề thảo luận, kiên quyết cắt bỏ những chủ đề quá rộng, xa thực tiễn, để tập trung vào giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn đang nổi lên hiện nay. Đồng thời, đổi mới quy trình và cách thức tiến hành thảo luận nhằm kích thích tính tích cực, phát triển tư duy, tư

duy phản biện của người học.

Để bồi dưỡng tư duy phản biện cho sinh viên, cần tạo ra những môi trường học tập tự do hơn trong thảo luận, tranh luận. Họ sẽ đưa ra các ý tưởng, các cách giải quyết vấn đề và các quyết định, bảo vệ ý kiến của mình. Vì vậy, giảng viên cần hỗ trợ sinh viên trong khi thảo luận, cần giải quyết các ý kiến tranh luận diễn ra, tạo bầu không khí vui vẻ trong lớp học. Không khí vui vẻ, chia sẻ sẽ giúp giảng viên và sinh viên làm việc có hiệu quả cao hơn. Phương pháp dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ rất phù hợp để thực hiện biện pháp này.

Đối với phương pháp dạy học hợp tác nhóm thì các nhiệm vụ học tập được giải quyết không phải bởi từng cá nhân riêng rẽ mà là sự phối hợp, hợp tác của các thành viên trong một nhóm. Chính trong quá trình học tập chung đó, sinh viên được trao đổi, thảo luận, được khẳng định mình trong nhóm, tạo bầu không khí dân chủ trong lớp học; đồng thời, họ được rèn luyện tính độc lập, tự chủ và khả năng diễn đạt, lập luận vấn đề. Sự hợp tác tương hỗ lẫn nhau, tạo nên ý thức cộng đồng và tính kỷ luật. Theo đó, không những tư duy phản biện của sinh viên được rèn luyện mà kỹ năng làm việc hợp tác của họ cũng được nâng cao.

Với cách giảng dạy như vậy, vừa có thể khắc sâu kiến thức, vừa bồi dưỡng tư duy sáng tạo, tư duy biện chứng cho sinh viên, giảng viên hướng dẫn sinh viên đi từ những kiến thức đã biết đến giải quyết nhiệm vụ mới một cách tự nhiên, không gượng ép, áp đặt và họ sẽ có niềm tin, hiểu được con đường để đi đến kiến thức mới.

*Thứ ba, giúp cho sinh viên loại bỏ những thông tin sai lệch, những thông tin không có liên quan bằng cách tăng cường hệ thống câu hỏi, bài tập có dụng ý của giảng viên.*

Biết nhận ra những thiếu sót, sai lầm trong lập luận là một trong những điểm quan trọng của người có tư duy phản biện. Phát hiện và khắc phục sai lầm là việc làm thường xuyên, luôn diễn ra trong quá trình học tập. Những sai lầm này có thể nằm trong chính lập luận của bản thân người học, cũng có thể ở lập luận của người khác mà người học được tiếp cận. Để phát hiện và khắc phục sai lầm trong quá trình học tập, sinh viên phải xem xét, đánh giá, chỉ rõ được cơ sở của những lập luận đúng, đồng thời biết loại bỏ những lập luận sai hoặc không có căn cứ, qua đó tư duy phản biện của sinh viên được rèn luyện và phát triển.

Trong các giờ lên lớp, giảng viên nên dành thời gian để sinh viên trình bày ý tưởng hoặc cách giải quyết vấn đề của họ. Trong những cách giải quyết mà sinh viên đưa ra có nhiều cách đúng, nhưng cũng có nhiều ý tưởng đưa ra chưa được hợp lý. Trong bất kỳ trường hợp nào cũng cần trân trọng ý kiến của sinh viên, đồng thời tạo điều kiện để họ tự kiểm tra lập luận của mình và giảng viên cũng cần tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến cách lập luận đó bằng cách đặt câu hỏi "tại sao?". Qua ý kiến của sinh viên, giảng viên cần cho sinh viên khác trao đổi, đánh giá để không những sinh viên đó nhận ra cách hiểu sai mà cả những sinh viên khác cũng biết để tránh.

Các biện pháp trên cần được thực hiện thường xuyên trong các giờ học, bằng cách sử dụng các phương pháp dạy học theo định hướng tích cực hoá hoạt động học tập của người học. Tác giả Trần Thúc Trình đã chỉ rõ: Phương pháp "đặt và giải quyết vấn đề", phương pháp "khám phá" và phương pháp "tương tác" là các phương pháp dạy học hiện đại theo định hướng tích cực hoá hoạt động học tập của học sinh. Tư duy phản biện và các phương pháp dạy học

hiện đại có mối liên hệ hai chiều: một mặt, tư duy phản biện tạo tiền đề để thực hiện có hiệu quả các phương pháp dạy học đó; mặt khác, kinh qua các hoạt động dạy học theo các phương pháp nói trên mà tư duy phản biện ngày càng được định hình và phát triển<sup>(5)</sup>.

Tóm lại, việc trang bị tư duy phản biện nhằm phát triển năng lực tư duy cho sinh viên đại học có ý nghĩa quyết định đến việc lĩnh hội tri thức, hình thành phương pháp tư duy của sinh viên. Với tư duy phản biện, sinh viên sẽ phát huy được tính năng động, tính tích cực và khả năng sáng tạo trong tư duy. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo đại học hiện nay.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. J. B. Baron, R. J. Sternberg (2000), *Dạy kỹ năng tư duy. Lí luận và thực tiễn*, Dự án Việt - Bỉ.
2. Trần Kiều (2002), *Giáo dục các vấn đề quốc tế*, Viện Khoa học giáo dục, Hà Nội.
3. Nguyễn Cảnh Toàn, Nguyễn Văn Lê, Châu An (2004), *Khơi dậy tiềm năng sáng tạo*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
4. Trần Thúc Trình (2005), "Tư duy phê phán", *Tạp chí Thông tin Khoa học giáo dục*, (114).
5. Đỗ Kiên Trung (2012), "Những giải pháp nhằm định hình một phong cách tư duy phản biện", *Tạp chí Phát triển và hội nhập*, (4).
6. Đỗ Kiên Trung (2012), "Vai trò của tư duy phản biện và những yêu cầu cho việc giảng dạy ở VN", *Tạp chí Phát triển và hội nhập*, (5).
7. Huỳnh Hữu Tuệ (2010), "Tư duy phản biện trong học tập đại học", *Bản tin Đại học Quốc gia Hà Nội*, (232), tr.14-16.

<sup>(5)</sup> Trần Thúc Trình, "Tư duy phê phán", *Tạp chí Thông tin Khoa học giáo dục* (114), 2005, tr. 43.